

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/DS-ST
Ngày 16 - 9 - 2021
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hòe; Ông Rmah In.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự số 75/2021/DSST ngày 01 tháng 7 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Sử Hữu Đ, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (*có mặt*).

- Bị đơn: Ông Phan Hoài V, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/6/2021, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải nguyên đơn ông Sử Hữu Đ, trình bày:

Vào ngày 25/02/2021 tôi có cho ông Phan Hoài V vay số tiền 30.000.000 đồng, ngày 26/02/2021 tiếp tục cho vay thêm 10.000.000 đồng. Tổng cộng 40.000.000 đồng, việc vay có viết vào tờ giấy Hóa đơn bán lẻ và ông V ký nhận,

hai bên thỏa thuận bằng miệng về thời hạn trả nợ là 02 tháng nhưng không ghi trong giấy nợ, không thỏa thuận về lãi suất trong giấy ghi nợ. Sau đó, quá trình làm ăn với nhau anh V có nợ thêm 26.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ gì, sau đó ông V đã trả được 10.000.000 đồng. Tổng số nợ ông anh V còn nợ tôi là 56.000.000đ. Sau khi vay đến hạn anh V không trả nên tôi đã đòi nhiều lần nhưng ông V không chịu trả. Nay tôi khởi kiện yêu cầu ông Phan Hoài V phải trả cho tôi số nợ gốc là 56.000.000 đồng, tôi không yêu cầu tính lãi suất.

- Bị đơn tại biên bản lấy lời khai ngày 21/7/2021 và tại các biên bản hòa giải ông Phan Hoài V, trình bày:

Qua yêu cầu khởi kiện của ông Đ như vậy tôi thừa nhận là có ký giấy mượn tiền vào ngày 25/02/2021 và ngày 26/02/2021 tôi có vay ông Sử Hữu Đ số tiền 40.000.000 đồng, việc vay có ký giấy nợ, hai bên thỏa thuận lãi suất 2.000 đồng/1triệu/ngày. Hai bên không ghi thời hạn trả nợ, chỉ thỏa thuận với nhau là trả lãi hàng tháng, khi nào có tiền sẽ trả nợ gốc.

Cũng trong thời gian tháng 02 năm 2021 tôi có nợ thêm tiền của ông Đ 26.000.000 đồng. Khoảng tháng 4 năm 2021 tôi đã trả được 10.000.000 đồng cho ông Đ nhưng không ghi giấy tờ gì. Tuy nhiên khi dịch bệnh xảy ra tôi không có việc làm nên không có tiền để trả nên ông Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay tôi còn nợ ông Đ tổng số tiền 56.000.000 đồng tiền nợ gốc như ông Đ khởi kiện.

Nay ông Đ khởi kiện yêu cầu tôi phải trả số tiền như trên, do tình hình dịch bệnh chung nên hiện tôi cũng gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế. Tôi cam kết sẽ trả nợ dần cho ông Đ, trả 1.000.000 đồng một tháng cho đến khi trả xong số tiền nợ là 56.000.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ trong vụ án: ông Đ cung cấp 01 tờ Hóa đơn bán lẻ, trong đó có ghi số tiền nợ 40.000.000đ Giấy mượn tiền, giấy lập ngày 25/02/2021 với số tiền 30.000.000đ, ghi thêm 10.000.000đ vào ngày 26/02/2021 có ông Phan Hoài V ký nhận nợ.

- Qua hòa giải: Ông Đ và ông V có thống nhất được số nợ gốc là 66.000.000đ, sau đó ông V đã trả được 10.000.000đ, hiện nay ông V còn nợ ông Đ 56.000.000đ, ông Đ không yêu cầu tính lãi suất. Tuy nhiên Ông Đ yêu cầu trả một lần, ông V cho rằng hiện đang rất khó khăn về kinh tế nên cam kết trả một

tháng 1.000.000đ cho đến khi trả xong nợ, ông Đ không đồng ý nên hòa giải không thành.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, và cho rằng thời điểm ông V đã trả 10.000.000đ tiền nợ gốc thì có đưa 2.000.000đ gọi là tiền lãi nhưng không nhớ thời điểm nào, ngày 25/02/2021 ông V vay 30.000.000đ, ngày 26/02/2021 vay thêm 10.000.000đ, sau đó ông V mua một chiếc xe máy còn nợ 26.000.000đ chưa trả. Hiện nay ông V đã trả được 10.000.000đ khoản vay ngày 26/02/2021, còn nợ 30.000.000đ tiền vay ngày 25/02/2021 và tiền nợ bán xe sau này 26.000.000đ do không viết giấy nên không nhớ ngày. Tại phiên tòa ông Đ chỉ yêu cầu ông V trả 30.000.000đ nợ gốc của khoản vay ngày 25/02/2021, khoản tiền nợ mua bán xe 26.000.000đ ông Đ xin rút tại phiên tòa không yêu cầu HĐXX giải quyết. Do không thống nhất được việc trả nợ nên yêu cầu HĐXX xem xét buộc ông Phan Hoài V có trách nhiệm trả cho ông Đ số tiền nợ gốc 30.000.000đ vay ngày 25/02/2021 và không yêu cầu tính lãi suất. Không yêu cầu giải quyết khoản nợ mua bán xe là 26.000.000đ. Theo yêu cầu khởi kiện, ông V thừa nhận có nợ tiền như trên và cũng đã trả lãi được mấy tháng nhưng không nhớ cụ thể thời gian nào và không có giấy tờ gì, ông V không yêu cầu tính lại, nhưng do hiện nay đang có dịch bệnh nên chưa có khả năng trả một lần, đề nghị được trả dần số tiền nợ 30.000.000đ, một tháng trả 2.000.000đ cho đến khi trả hết nợ. Các đương sự giữ nguyên quan điểm.

Ông Đ rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ 10.000.000đ vay ngày 26/02/2021 do ông V đã trả trước khi mở phiên tòa và số tiền nợ bán xe máy 26.000.000 đồng, để ông Đ tự giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hòa giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần HĐXX không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện, cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình; bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của BLTTDS.

Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và tòa án thu thập được công khai và kiểm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa thì có đủ cơ sở xác định ông V còn nợ ông Đ số tiền gốc là 30.000.000đ và ông V còn nợ ông Đ tiền mua bán xe máy là 26.000.000đ được ông V thừa nhận nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Đ chỉ yêu cầu ông V phải trả số tiền nợ 30.000.000đ vay ngày 25/02/2021, số tiền nợ mua bán xe máy ông Đ không yêu cầu giải quyết và xin rút tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 463 và 466 BLDS; Điều 35, Điều 39 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Phan Hoài V phải trả cho ông Sử Hữu Đ số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng theo giấy vay ngày 25/02/2021. Ông Đ không yêu cầu tính lãi suất nên không đặt ra để giải quyết. Đề nghị đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện số tiền 10.000.000đ vay ngày 26/02/2021 và số tiền nợ mua bán xe máy là 26.000.000đ của nguyên đơn xin rút trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa.

Ông Phan Hoài V phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Vụ án Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông Sử Hữu Đ với ông Phan Hoài V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] *Về nội dung:* Tại bản tự khai và quá trình tranh tụng tại phiên tòa ngày hôm nay đều thấy rằng: Vào ngày 25/02/2021 ông Sử Hữu Đ cho Phan Hoài V vay số tiền 30.000.000 đồng, ngày 26/02/2021 tiếp tục cho vay thêm 10.000.000 đồng. Tổng cộng 40.000.000 đồng, việc vay có viết số tiền và ngày tháng năm vào tờ giấy Hóa Đơn Bán Lẻ và ông V ký nhận, hai bên thỏa thuận bằng miệng về thời hạn trả nợ là 02 tháng nhưng không ghi trong giấy nợ, không thỏa thuận về lãi suất trong giấy ghi nợ nhưng có trả lãi nhau. Sau đó, quá trình làm ăn với nhau anh V có nợ thêm 26.000.000 đồng tiền mua xe máy nhưng không làm giấy tờ gì. Tổng số tiền ông V còn nợ ông Đ là 66.000.000đ. Sau khi vay đến hạn ông V không trả nên ông Đ đã đòi nhiều lần nhưng ông V không chịu trả. Nên ông Đ khởi kiện yêu cầu ông Phan Hoài V phải trả số nợ gốc là 40.000.000 đồng và 26.000.000đ tiền nợ bán xe máy, ông Đ không yêu cầu tính lãi suất. Quá trình giải quyết ông V đã trả được 10.000.000 đồng tiền vay ngày 26/02/2021 và tự nguyện đưa thêm 2.000.000đ gọi là tiền lãi, ông Đ thừa nhận đã nhận được 12.000.000 đồng. Ông V thừa nhận là còn nợ ông Đ số tiền 56.000.000đ và cam kết sẽ trả dần, ông Đ không đồng ý nên không thỏa thuận được. Các đương sự thống nhất không yêu cầu giải quyết về lãi suất.

Tại phiên tòa, ông Đ chỉ yêu cầu HĐXX giải quyết buộc ông V phải trả 30.000.000đ nợ gốc của khoản vay ngày 25/02/2021, phần còn lại ông Đ xin rút tại phiên tòa.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đ theo giấy vay tiền ngày 25 và 26 tháng 02 năm 2021 nguyên đơn cung cấp có chữ ký của ông V với số tiền nợ 40.000.000đ, sau đó ông V có mua 01 chiếc xe máy của ông Đ nên nợ thêm 26.000.000đ. Tổng số tiền nợ là 66.000.000đ, quá trình tòa án giải quyết ông V đã trả được 10.000.000đ nợ vay ngày 26/02/2021. Ông V thừa nhận còn nợ ông Đ số tiền vay là 30.000.000đ và 26.000.000đ tiền mua xe máy, các bên không thỏa thuận được phương thức và thời hạn trả nợ. Tại phiên tòa ông Đ chỉ yêu cầu giải quyết buộc ông V phải trả số tiền 30.000.000đ vay ngày 25/02/2021, còn số tiền 26.000.000đ mua bán xe máy ông Đ xin rút yêu cầu. HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông Đ là hoàn toàn có căn cứ nên cần được chấp nhận. Buộc ông Phan Hoài V phải trả cho ông Sử Hữu Đ số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 10.000.000 đồng vay ngày 26/02/2021 do ông V đã trả và số tiền 26.000.000đ tiền nợ mua bán xe máy do nguyên đơn rút yêu cầu.

Về lãi suất: các bên khai không thống nhất, anh V khai là có trả lãi được mấy tháng nhưng không nhớ cụ thể, ông Đ cho rằng có nhận được 2.000.000đ gọi là tiền lãi ông V tự nguyện trả, trong giấy nợ không ghi lãi suất và các đương sự không yêu cầu giải quyết về lãi suất nên HĐXX không đặt ra để giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Đ được chấp nhận nên buộc ông V phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là (30.000.000đ x 5%) 1.500.000 đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 220; 266; 271; 273; 278; 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 274; 275; 280; 463; 466; 468; 470 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Sử Hữu Đ về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Phan Hoài V phải có trách nhiệm trả cho ông Sử Hữu Đ số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Theo quy định tại điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc ông Phan Hoài V chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Trả lại cho ông Sử Hữu Đ số tiền 1.650.000 đồng (*Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông theo biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số: 0004841 ngày 01/7/2021.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H Krông Bông;
- THADS H Krông Bông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Hồi